TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ CỬA LÒ – TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 64/2020/QĐST- HNGĐ	*Cửa Lò, ngày 17 tháng 9 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 56/2020/TLST- HNGĐ ngày 19 tháng 8 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: khối Hải N, phường Nghi H, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Kim T, sinh năm 1986.

Địa chỉ: khối Phúc H, phường Nghi H, thị xã C, tỉnh Nghệ An.

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 9 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Trần Thị Kim T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Vợ chồng có 2 con chung là Nguyễn Thị Trà M, sinh ngày 14/10/2013 và Nguyễn Thị Bảo Tr, sinh ngày 26/12/2016. Cháu Trà M hiện nay đang ở cùng chị T, cháu Bảo Tr hiện nay đang ở cùng với anh H.

Anh Nguyễn Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Bảo Tr. Chị Trần Thị Kim T trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Trà M. Cả 2 bên không phải cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Anh Nguyễn Văn H, chị Trần Thị Kim T có quyền đi lại, thăm nom con chung không ai được cản trở.

2.2. Về tài sản chung: Vợ chồng thống nhất thỏa thuận tự chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Anh Nguyễn Văn H thuận chịu 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng anh H đã nộp theo Biên lai thu số 0000348 ngày 19/8/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Cửa Lò, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho anh H 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- VKSND Thị xã C;
- Các đương sự;
- Chi cục THADS Thị xã C;
- UBND phường Nghi H;
- TAND tỉnh Nghệ An;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trà Giang